

BỘ VĂN HÓA - THÔNG
TIN
Số: 36/2002/TT-BVHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 25 tháng 12 năm 2002

THÔNG TƯ

Về việc hướng dẫn thực hiện Nghị định số 88/2002/NĐ-CP ngày 07 tháng 11 năm 2002 của Chính phủ về quản lý xuất khẩu, nhập khẩu văn hoá phẩm không nhằm mục đích kinh doanh

Căn cứ Nghị định số 88/2002/NĐ-CP ngày 07/11/2002 của Chính phủ về quản lý xuất khẩu, nhập khẩu văn hoá phẩm không nhằm mục đích kinh doanh (sau đây gọi tắt là Nghị định 88/2002/NĐ-CP), Bộ trưởng Bộ Văn hoá - Thông tin hướng dẫn thực hiện một số điểm tại Nghị định 88/2002/NĐ-CP như sau:

I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

- Các hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu văn hoá phẩm không nhằm mục đích kinh doanh (sau đây gọi là xuất khẩu, nhập khẩu văn hoá phẩm) theo quy định tại khoản 1 Điều 1 của Nghị định 88/2002/NĐ-CP bao gồm cả các hoạt động tạm xuất khẩu - tái nhập khẩu, tạm nhập khẩu - tái xuất khẩu văn hoá phẩm.
- Cụm từ "Tác phẩm mỹ thuật" quy định tại điểm c khoản 2 Điều 1 của Nghị định 88/2002/NĐ-CP được hiểu là những sản phẩm sáng tạo mỹ thuật không sản xuất hàng loạt mà chỉ được làm từng tác phẩm một, mỗi tác phẩm có giá trị riêng biệt như bức tranh, pho tượng, bức phù điêu...
- Hàng thủ công mỹ nghệ không thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định 88/2002/NĐ-CP.
- Tổ chức, cá nhân xuất khẩu văn hoá phẩm là di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia phải có giấy phép của Bộ trưởng Bộ Văn hoá - Thông tin hoặc bản sao cho phép của Thủ tướng Chính phủ theo quy định tại Điều 43 và Điều 44 Luật di sản văn hoá và Điều

24, Điều 25 và Điều 26, Chương IV Nghị định số 92/2002/NĐ-CP ngày 11/11/2002 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật di sản văn hoá.

5. Tổ chức, cá nhân xuất khẩu văn hoá phẩm là tác phẩm nhằm mục đích công bố, phổ biến tác phẩm ra nước ngoài phải có giấy phép của cơ quan có thẩm quyền theo quy định tại Nghị định số 72/2000/NĐ-CP ngày 05/12/2000 của Chính phủ về công bố, phổ biến tác phẩm ra nước ngoài.

6. Văn hoá phẩm là sản phẩm của phóng viên nước ngoài thực hiện tại Việt Nam khi xuất khẩu phải thực hiện theo Quy chế hoạt động thông tin, báo chí của phóng viên nước ngoài, các cơ quan tổ chức nước ngoài tại Việt Nam ban hành kèm theo Nghị định số 67/CP ngày 31/10/1996 của Chính phủ.

II. XUẤT KHẨU, NHẬP KHẨU VĂN HOÁ PHẨM

1. Văn hoá phẩm xuất khẩu không cần có giấy phép của cơ quan Văn hoá - Thông tin theo quy định tại Điều 5 của Nghị định 88/2002/NĐ-CP bao gồm những loại sau:

a. Các loại sách, báo, tạp chí, tài liệu, ca-ta-lô, tranh, ảnh, áp phích, lịch, bản đồ đã phát hành, phổ biến, lưu hành hợp pháp tại Việt Nam;

b. Các loại băng ghi âm, đĩa ghi âm, băng ghi hình, đĩa ghi hình các loại phim, các loại băng từ, đĩa mềm, đĩa cứng, đĩa quang đã ghi nội dung, các sản phẩm công nghệ nghe nhìn khác đã ghi thông tin ở dạng chữ viết, âm thanh, hình ảnh đã phát hành, phổ biến, lưu hành hợp pháp tại Việt Nam;

c. Các loại phim chụp ảnh, băng, đĩa ghi tiếng, ghi hình có nội dung về sinh hoạt cá nhân, gia đình, du lịch, đám cưới, sinh nhật, đám tang...;

d. Các tác phẩm mỹ thuật được phép lưu hành tại Việt Nam, là tài sản hợp pháp của tổ chức, cá nhân xuất khẩu và không phải là di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia;

e. Tái xuất những văn hoá phẩm đã được phép nhập khẩu vào Việt Nam.

2. Văn hoá phẩm xuất khẩu thuộc phạm vi bí mật Nhà nước quy định tại khoản 2 Điều 7 Nghị định 88/2002/NĐ-CP thực hiện theo quy định tại điểm 5 và 6 Thông tư số 12/2002/TT-BCA (A11) ngày 13/9/2002 của Bộ Công an hướng dẫn thực hiện Nghị định số 33/2002/NĐ-CP ngày 28/3/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh bảo vệ bí mật Nhà nước.